

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
TP. CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65/2022/DS-ST

Ngày: 08/8/2023

Về việc: “*Tranh chấp vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Đoàn Thanh Thái

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Trãi

2. Ông Hồ Minh Khương

- *Thư ký phiên tòa:* ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án thụ lý số: 125/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 05 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2023/QĐHPT-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* ông **Lê Hồng K**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 370/23, đường CMT8, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, Tp Cần Thơ

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Văn Đ (có mặt)

Địa chỉ: đường H, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ

* *Bị đơn:* ông **Trần Tấn L**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: KV B, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 15/11/2022 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 22/4/2023 và quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày:* Do có mối quan hệ quen biết, nên ngày 22/9/2022 ông Khánh có cho ông L vay số tiền 350.000.000 Đồng, ông L hứa sẽ trả lại tiền trong thời hạn 30 ngày, tức là vào ngày 22/10/2022. Sau khi cho ông L mượn tiền thì khi đến hạn, ông L vẫn không trả nợ, ông Khánh nhiều lần liên lạc với ông L nhưng ông L lẩn tránh, không trả nợ. Nay yêu cầu buộc ông Khánh trả số tiền nợ gốc là 350.000.000 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 22/4/2023 là 15.750.000 đồng (lãi suất 0.75%/tháng).

** Bị đơn là ông Trần Tấn L:* Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không thể tiến hành hòa giải được. Do đó, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông L trả số tiền nợ gốc là 350.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh với lãi suất 0.75%/tháng tính đến ngày 08/8/2023 là 23.625.000 đồng.

Bị đơn ông Trần Tấn L vắng mặt tại phiên tòa nên không thể hiện ý kiến đối với vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền đã vay nên HĐXX xác định quan hệ tranh chấp là "Tranh chấp vay tài sản", đồng thời bị đơn có nơi cư trú tại quận Ô Môn. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân quận Ô Môn theo qui định Khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không hoà giải được với nhau, nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải nên Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông L trả số tiền gốc 350.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy nguyên đơn đã cung cấp tài liệu là “Giấy mượn tiền” đề ngày 22/9/2022, có chữ ký, chữ viết tên của ông Trần Tấn L, nội dung trên tài liệu thể hiện ông L vay số tiền 350.000.000 đồng của ông Khánh, hẹn đến 22/10/2022 sẽ tất toán nợ nên Hội đồng xét xử nhận định việc ông Khánh có cho ông L vay số tiền 350.000.000 đồng là có thật. Từ đó căn cứ vào Khoản 1 Điều 91; Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự là có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi phát sinh tính đến ngày 08/8/2023 là 23.625.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ ngày 22/10/2023 đến ngày xét xử và mức lãi suất 0.75%/tháng là phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự và có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn được nhận lại tạm ứng án phí đã nộp là 9.144.000 đồng theo biên lai số 0003572 ngày 15/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ vào:**

- Điều 5; Khoản 2, Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39; Khoản 1, Khoản 2 Điều 91; Điều 92; Điều 207; Điều 244 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Điều Điều 463; 466 Bộ luật dân sự;

- Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:**

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Hồng K

Buộc bị đơn ông Trần Tấn L trả cho nguyên đơn số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng) và lãi phát sinh tính đến ngày 08/8/2023 là 23.625.000 đồng (hai mươi ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn, nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì nguyên đơn phải chịu lãi suất chậm trả theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

- Về án phí: Bị đơn chịu 18.681.000 đồng án phí. Nguyên đơn được nhận lại tạm ứng án phí đã nộp là 9.144.000 đồng theo biên lai số 0003572 ngày 15/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn.

- Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự và thời hiệu Thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

*** Nơi nhân:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TPCT;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thanh Thái